TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **215**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 45, Quyển số 01 ngày 18/5/2009 của Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Duy Tiên (nay là phường H, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2024/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2024, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Chị Phạm Thị Tố N, sinh năm 1985;
2. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1983;

Cùng nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: TDP số 3, phường P, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Chị Phạm Thị Tố N và anh Hoàng Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 18/5/2009 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Duy Tiên (nay là phường H, thị xã Duy Tiên), tỉnh Hà Nam trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do bất đồng quan điểm sống và xung đột tính cách. Mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên không thể hoà giải. Từ đầu năm 2015 đến nay, anh chị đã ly thân. Đến nay, anh T, chị N cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, hai bên không thể hòa giải đoàn tụ nên thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2]. Về con chung: Chị Phạm Thị Tố N và anh Hoàng Văn T có 02 (Hai) con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày 21/7/2010 và Hoàng Minh B, sinh ngày 02/5/2017. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 7.500.000 đồng/tháng/cháu kể từ tháng 6/2024 cho đến khi các con chung trưởng tháng, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Về tài sản, nhà đất chung: Hai bên tự thoả thuận.
- Về công nợ chung: Hai bên tự thoả thuận.

[4]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh T, chị N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nhân thân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Tố N và anh Hoàng Văn T.

- *Về con chung*: Chị Phạm Thị Tố N và anh Hoàng Văn T có 02 (Hai) con chung là Hoàng Minh T1, sinh ngày 21/7/2010 và Hoàng Minh B, sinh ngày 02/5/2017.

Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao hai con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 7.500.000 đồng/tháng/con chung (15.000.000 đồng cho hai con chung), kể từ tháng 6/2024 cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung của anh Hoàng Văn T.

- *Về tài sản chung*: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh T, chị N phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Thiện đã nộp theo biên lai số: 0021537 ngày 07/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Đặng Thế Vinh